CÔNG TY TNHH THÉP SÓNG THẦN

SONG THAN STEEL CO., LTD.

SONG THAN STEEL

HOP TAC - PHAT TRIEN - TRUONG TON

BROCHURE
THÉP SÓNG THẦN

EDITION 2024

SONG THAN STEEL

BEAUTY THAT LASTS ...
...THROUGH THE YEARS

VẺ ĐẸP TRƯỜNG TỒN...
...CÙNG NĂM THÁNG!

CONTENTS

NỘI DUNG

I GIỚI THIỆU CHUNG *INTRODUCTION* 05

II NĂNG LỰC DOANH NGHIỆP *COMPANY CAPACITY* 15

III SẢN PHẨM *PRODUCTS* 33

IV QUY TRÌNH SẢN XUẤT *MANUFACTURING PROCESS* 49

V ĐỐI TÁC & KHÁCH HÀNG *PARTNERS & CUSTOMERS* 60

LỜI NÓI ĐẦU

Cảm ơn Quý khách hàng đã lựa chọn Thép Sóng Thần làm đối tác đồng hành trong quá trình phát triển. Chúng tôi luôn hy vọng sẽ tiếp tục nhận được sự quan tâm, ủng hộ nhiệt tình và hợp tác từ Quý khách, đồng thời mong muốn luôn được đồng hành và đóng góp nhiều hơn nữa vào sự thành công và phát triển bền vững của Quý khách trong thời gian tới.
Kính chúc Quý khách hàng sức khỏe, hạnh phúc và thành công.
Trân trọng cảm ơn!

FOREWORD

We would like to thank all our dear customers who have allowed us to cooperate and become trusted partners up to now and hope to continue receiving further such enthusiastic support going forward. In return, we are committed to contributing more to your future endeavors and achievements.

We wish our customers health, happiness and success.

Kindly Regards!

CHƯƠNG / *CHAPTER* I

INTRODUCTION
GIỚI THIỆU CHUNG

Giới thiệu công ty / *Company Overview* | **06**

Triết lý kinh doanh / *Business Philosophy* | **07**

Tầm nhìn / *Vision* | **08**

Sứ mệnh / *Mission* | **09**

Lợi thế cạnh tranh / *Competitive Advantage* | **09**

Lịch sử hình thành / *Company History* | **10**

Sơ đồ tổ chức / *Organization Chart* | **12**

Những con số nổi bật / *Notable Figures* | **14**

COMPANY INTRODUCTIONS

GIỚI THIỆU CÔNG TY

Công ty TNHH Thép Sóng Thần đã có gần 25 năm kinh nghiệm trong sản xuất và cung ứng sản phẩm trong lĩnh vực tôn mạ cho thị trường trong và ngoài nước. Với dây chuyền sản xuất hiện đại cùng đội ngũ nhân sự chất lượng cao, công ty đã không ngừng cải tiến chất lượng sản phẩm để đáp ứng ngày càng cao nhu cầu của khách hàng về mẫu mã và dịch vụ.

Với hệ thống quản lý chất lượng ISO và chất lượng sản phẩm được sản xuất tương đương tiêu chuẩn JIS G3302, JIS G3312, JIS G3313, JIS G3321 và JIS G3322; những sản phẩm của chúng tôi được đảm bảo về mặt chất lượng với giá cả hợp lý nhằm đem đến giá trị lớn nhất cho quý khách hàng.

Song Than Steel Co., Ltd. has had 25 years of experience in manufacturing and supplying flat steel products for the domestic and local export markets. With modern manufacturing lines, experienced staff, and continuous innovations, we strive to meet higher standards from our customers as well as deliver exceptional services.

With the implementation of the ISO management systems alongside product quality certifications including JIS G3302, JIS G3312, JIS G3313, JIS G3321 and JIS G3322; we bring our customers quality products at competitive prices on the market to maximize their values in return.

BUSINESS PHILOSOPHY

TRIẾT LÝ KINH DOANH

Hợp tác để tạo dựng cơ sở, lấy cơ sở làm tiền đề cùng nhau phát triển và duy trì sự phát triển là trách nhiệm của cả hai bên - Đối tác và chúng tôi.

Cooperation is the key for creating a robust foundation, which is an essential element for a sustainable mutual development that requires efforts from both parties – Song Than Steel Co.,Ltd. and our Partners.

HỢP TÁC
COOPERATE

PHÁT TRIỂN
DEVELOP

TRƯỜNG TỒN
LONG LIVE

Hãy đến với chúng tôi để chung tay nâng tầm thương hiệu Việt tại thị trường nước ngoài và nâng cao vị thế ngành thép Việt trên thị trường thế giới.

Join us on our journey to elevate Vietnamese brands on the international market and to further the Vietnamese steel industry in the global market.

MISSION

SỨ MỆNH

Mang đến giá trị cao nhất cho khách hàng thông qua sản phẩm chất lượng với giá cả phải chăng.

To bring our customers quality products they can rely on, via continuous improvements, with competitive prices to maximize their values.

VISION

TẦM NHÌN

Trở thành một trong các nhà cung cấp tôn và vật liệu xây dựng hàng đầu tại thị trường Việt Nam.

To become one of the leading suppliers of flat steel products and construction materials in the domestic market

COMPETITIVE ADVANTAGES

LỢI THẾ CẠNH TRANH

Đội ngũ kỹ thuật và quản lý có nhiều năm kinh nghiệm kết hợp với hệ thống quản lý sản xuất chuyên biệt, đem lại sự ổn định trong sản xuất và chất lượng sản phẩm.

Phạm vi phân phối sản phẩm phủ rộng trong nước và sự hiện diện lớn tại thị trường xuất khẩu trong khu vực với các đối tác tin cậy.

We combine the experience of our engineers and management staff with a specialized operations management system to ensure consistent quality.

Dense distribution network with a strong presence in the local export market with reliable partners.

COMPANY HISTORY

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH

2000

Công ty Thép Lá Mạ Sóng Thần được thành lập vào ngày 14 tháng 7 năm 2000. Trụ sở đặt tại KCN Sóng Thần 1, tỉnh Bình Dương.

Song Than Galvanizing Steel Co., Ltd. was established on 14th July, 2000, with its headquarter in Song Than 1 IP, Binh Duong province.

2004

Vượt qua khó khăn từ những ngày đầu thành lập, đội ngũ lãnh đạo cùng cán bộ công nhân viên đã tập trung vào cơ sở hạ tầng cũng như dây chuyền sản xuất nhằm tạo ra chỗ đứng vững chắc cho công ty trong thị trường tôn thời điểm đó. Từ nền tảng đó, công ty đã đạt được bước ngoặt lớn trong hoạt động kinh doanh khi đã xuất khẩu được lô hàng đầu tiên sang thị trường Campuchia và Lào.

Overcoming the challenges from the early days, Song Than Galvanizing Steel Co., Ltd. has focused on its infrastructure and manufacturing capacity to establish a solid footing in the Vietnamese steel industry at the time. It was from this basis that Song Than Galvanizing Co., Ltd. saw its first ever export shipment to Cambodia and subsequently to Laos – marking a new milestone in the company development history.

2016

Với nền tảng vững chắc ở thị trường nội địa cùng sự hỗ trợ từ thị trường xuất khẩu, năm 2017, dự nhà máy Thép Sóng Thần đã được khởi công xây dựng tại KCN Mỹ Xuân A, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà-Rịa-Vũng Tàu, nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường.

With a strong domestic market share and support from the export sector, construction started on the new plant - 'Song Than Steel Co., Ltd.' at My Xuan A IP, Ba Ria-Vung Tau province to meet the increasing demands from the ever-growing market.

2017

Nhà máy Thép Sóng Thần ra mắt sản phẩm thương mại đầu tiên, đánh dấu sự phát triển mới trong hoạt động sản xuất của công ty.

Song Than Steel Co., Ltd. introduced its first ever commercial product, marking an important developmental phase in the history of the company.

2019

Dây chuyền mạ màu CCL chính thức đi vào hoạt động, đánh dấu bước ngoặc mới trong hệ thống sản xuất của công ty.

The Continuous-colour Coating Line (CCL) officially went into operation in 2017, marking a new milestone for Song Than Steel in terms of its manufacturing capability.

2023

Công ty Thép Sóng Thần chính thức đưa ra thị trường dòng sản phẩm tôn mạ màu nhãn hiệu Song Hành. Bên cạnh đó, Chúng tôi cũng thử nghiệm thành công trong việc sản xuất tôn mạ điện EG, trở thành công ty đầu tiên của Việt Nam có đủ năng lực sản xuất này.

Song Than Steel Co., Ltd. introduced its first ever pre-painted steel brand of product – SONG HANH Pre-Painted Steel. In addition, we also successfully manufactured EG Steel Coil (Electro-Galvanzied Steel) on a trial basis, becoming a pioneer company in Vietnam with sufficient capacity to manufacture this product.

ORGANIZATION CHART

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

GHI CHÚ / *NOTE*

1. ———

Mối quan hệ chỉ đạo trực tiếp /
Direct Leadership Relationship

2. · · · · · · · · · · · · ·

Mối quan hệ phối hợp, hỗ trợ /
Cooperative And Supportive Relationship

NOTABLE FIGURES

NHỮNG CON SỐ NỔI BẬT

CÔNG SUẤT THEO NĂM
TOTAL MANUFACTURING CAPACITY

220,000 TẤN *MTS*

NHÂN SỰ
PERSONNEL

200 NGƯỜI *PERSONS*

CÔNG SUẤT TÔN MẠ KẼM
CONTINUOUS GALVANIZING LINE

130,000 TẤN *MTS*

KHÁCH HÀNG
CUSTOMERS

350

CÔNG SUẤT TÔN MẠ MÀU
CONTINUOUS COLOUR-COATING LINE

90,000 TẤN *MTS*

CHƯƠNG / *CHAPTER* II

COMPANY CAPACITY

NĂNG LỰC DOANH NGHIỆP

Nhà máy sản xuất / *Factory* | 16

Máy móc thiết bị / *Equipment* | 18

Đội ngũ nhân sự / *Staff* | 20

Chứng chỉ - Chứng nhận / *Certification* | 22

FACTORIES

NHÀ MÁY SẢN XUẤT

NHÀ MÁY / *FACTORY* 1

ĐỊA CHỈ/ *LOCATION*

Đường số 3, KCN Mỹ Xuân A, Thị xã Phú Mỹ , tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu, Việt Nam

Road No. 3, My Xuan A Industrial Park, Phu My Town, Ba Ria – Vung Tau Province, Vietnam

DIỆN TÍCH/ *AREA*

40,000 m²

CHỨC NĂNG/ *FUNCTION*

Trực tiếp sản xuất các loại sản phẩm.

Manufactures Galvanized Steel / Electro-Galvanzied Steel and PPGL/PPGI in coils.

NHÀ MÁY / *FACTORY* 2

ĐỊA CHỈ/ *LOCATION*

Lô O, KCN Sóng Thần 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Lot O, Song Than 1 IP, Di An ward, Di An City, Binh Duong Province, Vietnam

DIỆN TÍCH/ *AREA*

4,000 m²

CHỨC NĂNG/ *FUNCTION*

Bao gồm văn phòng, kho bãi, khu vực sản xuất cắt, cán.

Forming & cutting processes, warehouse for storage and office area.

EQUIPMENTS

MÁY MÓC THIẾT BỊ

MÁY CẮT LÁ
SHEET CUTTING MACHINE

MÁY CÁN SÓNG VUÔNG
SHEET BENDING MACHINE – VERTICAL FEED (TRAPEZOIDAL)

MÁY CÁN SÓNG NGANG
SHEET BENDING MACHINE – HORIZONTAL FEED (WAVE)

MÁY CÁN SÓNG DỌC
SHEET BENDING MACHINE – VERTICAL FEED (WAVE)

STAFF

ĐỘI NGŨ NHÂN SỰ

Quy mô nhân sự / *Workforce*

200 Nhân sự thường trực
Permanent Personnel

Trình độ học vấn / *Education Level*

Trình độ đại học trở lên /
University and Above

Trung cấp nghề /
High School and Trade School

Trình độ cao đẳng /
College

Cơ cấu nhân sự / *Personnel Structure*

50

Khối văn phòng / *Office Staff*

150

Khối sản xuất trực tiếp /
Manufacturing Staff

CERTIFICATIONS

CHỨNG CHỈ - CHỨNG NHẬN

CHỨNG NHẬN
CERTIFICATE

CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM/ *THIS IS TO CERTIFY THAT:*

THÉP LÁ MẠ KẼM DẠNG CUỘN VÀ TẤM./. (Chi tiết tại quyết định)./.
GALVANIZED COLOR STEEL SHEET AND COIL (Detail at decision)./.

ĐƯỢC SẢN XUẤT TẠI/ *PRODUCED IN:*

CÔNG TY TNHH THÉP SÓNG THẦN
SONG THAN STEEL COMPANY LIMITED

ĐỊA CHỈ/ *ADDRESS:*

Trụ sở và Nhà máy: Đường số 3, KCN Mỹ Xuân A, Phường Mỹ Xuân, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Việt Nam
Head office and Factory: Street 3, My Xuan A Industrial zone, My Xuan Ward, Phu My Town District, Ba Ria – Vung Tau Province, Vietnam

PHÙ HỢP VỚI CÁC YÊU CẦU CỦA TIÊU CHUẨN/
APPROVED WITH REQUIREMENTS OF REGULATION:

JIS G3302:2012

Và được phép sử dụng dấu hiệu hợp chuẩn sau đây trực tiếp trên sản phẩm hoặc bao bì chứa đựng sản phẩm/ Have right to use the below conformity regulation logo on products or product packaging./.

Phương thức chứng nhận/ *Method certification* :	05 (Thông tư 28/2012/TT-BKHCN)
Chứng chỉ số/ *Certification No.*:	171165.PRO.GS19
Ngày cấp / *Issued date: date*:	01/03/2023
Ngày hết hạn/ *Expired date*:	28/02/2026

Chứng chỉ sẽ mất hiệu lực nếu sản phẩm của khách hàng không vượt qua cuộc đánh giá giám sát hàng năm của ICB/ This certificate will lapse if the customer's product does not pass the surveillance of ICB ./.

Đại diện ICB/ On behalf of ICB
GIÁM ĐỐC/ DIRECTOR

NGUYỄN THANH TÙNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN QUỐC TẾ
INTERNATIONAL CERTIFICATION BODY
Website: chungnhanquocte.vn Email: cert@chungnhanquocte.vn

CHỨNG CHỈ CHẤT LƯỢNG THÉP CUỘN MẠ KẼM JIS G3302:2012
CERTIFICATE OF CONFORMITY TO JIS 3302 : 2012

CHỨNG NHẬN
CERTIFICATE

CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM/ *THIS IS TO CERTIFY THAT:*

THÉP LÁ MẠ ĐIỆN DẠNG CUỘN VÀ TẤM./.
GALVANIZED IRON STEEL SHEET AND COIL

ĐƯỢC SẢN XUẤT TẠI/ *PRODUCED IN:*

CÔNG TY TNHH THÉP SÓNG THẦN
SONG THAN STEEL COMPANY LIMITED

ĐỊA CHỈ/ *ADDRESS:*

Trụ sở và Nhà Máy: Đường số 3, KCN Mỹ Xuân A, Phường Mỹ Xuân, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Việt Nam
Head office and Factory: Street 3, My Xuan A Industrial zone, My Xuan Ward, Phu My Town, Ba Ria – Vung Tau Province, Vietnam

PHÙ HỢP VỚI CÁC YÊU CẦU CỦA TIÊU CHUẨN/
APPROVED WITH REQUIREMENTS OF REGULATION:

JIS G3313 - 2015

PHƯƠNG THỨC CHỨNG NHẬN/ *CERTIFICATION METHOD: 05* (TT 28/2012/TT-BKHCN)

Và được phép sử dụng dấu hiệu hợp chuẩn sau đây trực tiếp trên sản phẩm hoặc bao bì chứa đựng sản phẩm/
Have right to use the below conformity regulation logo on products or product packaging./.

Phương thức chứng nhận/ *Method certification*:	05 (Thông tư 28/2012/TT-BKHCN)
Chứng chỉ số/ *Certification No.*:	171165.PRO.MR19
Ngày cấp/ *Issued date*:	01/03/2023
Ngày hết hạn/ *Expired date*:	28/02/2026

Chứng chỉ sẽ mất hiệu lực nếu sản phẩm của khách hàng không vượt qua cuộc đánh giá giám sát hàng năm của ICB/
This certificate will lapse if the customer's product does not pass the surveillance of ICB ./.

Đại diện ICB/ On behalf of ICB
GIÁM ĐỐC/ DIRECTOR

NGUYỄN THANH TÙNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN QUỐC TẾ
INTERNATIONAL CERTIFICATION BODY
Website: chungnhanquocte.vn Email: cert@chungnhanquocte.vn

CHỨNG CHỈ CHẤT LƯỢNG THÉP MẠ ĐIỆN EG JIS G3313:2015
CERTIFICATE OF CONFORMITY TO JIS 3313 : 2015

CERTIFICATIONS

CHỨNG CHỈ - CHỨNG NHẬN

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)

QUACERT

ENSURE YOUR SUCCESS

GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ thống Quản lý Môi trường của:

CÔNG TY TNHH THÉP SÓNG THẦN

Trụ sở: Đường số 3, Khu công nghiệp Mỹ Xuân A, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Việt Nam

đã được đánh giá và xác nhận phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn

TCVN ISO 14001:2015 / ISO 14001:2015

Phạm vi được chứng nhận:	Sản xuất sản phẩm Thép lá mạ kẽm dạng cuộn và tấm, Thép lá mạ màu dạng cuộn và tấm
Số Giấy chứng nhận:	MT 458.22.22
Hiệu lực Giấy chứng nhận:	từ ngày 12/01/2022 đến ngày 11/01/2025
Ngày chứng nhận lần đầu:	12/01/2022

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

Trần Quốc Dũng

QUACERT - 8 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

Hiệu lực của Giấy chứng nhận này có thể kiểm tra tại www.quacert.gov.vn và www.jas-anz.org/register

CHỨNG NHẬN TCVN ISO 14001:2015

ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM CERTIFICATION

DIRECTORATE FOR STANDARDS, METROLOGY AND QUALITY (STAMEQ)

VIETNAM CERTIFICATION CENTRE (QUACERT)

QUACERT

ENSURE YOUR SUCCESS

CERTIFICATE

This is to certify that the Environmental Management System of:

SONG THAN STEEL COMPANY LIMITED

Head Office: Street No. 3, My Xuan A Industrial Park, My Xuan Ward, Phu My Town, Ba Ria – Vung Tau Province, Vietnam

has been assessed and found to conform with the requirements of the following standard

TCVN ISO 14001:2015 / ISO 14001:2015

Certification Scope:	Manufacture of Galvanized Steel Sheet and Coil Products, Colored Galvanized Steel Sheet and Coil Products
Certificate Number:	MT 458.22.22
The validity of this Certificate:	from 12 January 2022 to 11 January 2025
Original Certification:	12 January 2022

ACTING DIRECTOR

Tran Quoc Dung

QUACERT - 8 Hoang Quoc Viet, Cau Giay, Ha Noi, Viet Nam

The validity of this certificate can be checked at website: www.quacert.gov.vn and www.jas-anz.org/register

CHỨNG NHẬN TCVN ISO 14001:2015

ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM CERTIFICATION

CERTIFICATIONS

CHỨNG CHỈ - CHỨNG NHẬN

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)

ENSURE YOUR SUCCESS

GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ thống Quản lý An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp của:

CÔNG TY TNHH THÉP SÓNG THẦN

Trụ sở: Đường số 3, Khu công nghiệp Mỹ Xuân A, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Việt Nam

đã được đánh giá và xác nhận phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn

ISO 45001 : 2018

Phạm vi được chứng nhận:	Sản xuất sản phẩm Thép lá mạ kẽm dạng cuộn và tấm, Thép lá mạ màu dạng cuộn và tấm
Số Giấy chứng nhận:	OH 123.22.22
Hiệu lực Giấy chứng nhận:	từ ngày 12/01/2022 đến ngày 11/01/2025
Ngày chứng nhận lần đầu:	12/01/2022

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

Trần Quốc Dũng

QUACERT - 8 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

Hiệu lực của Giấy chứng nhận này có thể kiểm tra tại www.quacert.gov.vn và www.jas-anz.org/register

CHỨNG NHẬN TCVN ISO 45001:2018

OCCUPATIONAL HEALTH & SAFETY MANAGEMENT SYSTEM CERTIFICATION

DIRECTORATE FOR STANDARDS, METROLOGY AND QUALITY (STAMEQ)

VIETNAM CERTIFICATION CENTRE (QUACERT)

ENSURE YOUR SUCCESS

CERTIFICATE

This is to certify that the Occupational Health & Safety Management System of:

SONG THAN STEEL COMPANY LIMITED

Head Office: Street No. 3, My Xuan A Industrial Park, My Xuan Ward, Phu My Town, Ba Ria – Vung Tau Province, Vietnam

has been assessed and found to conform with the requirements of

ISO 45001 : 2018

Certification Scope:	Manufacture of Galvanized Steel Sheet and Coil Products, Colored Galvanized Steel Sheet and Coil Products
Certificate Number:	OH 123.22.22
The validity of this Certificate:	from 12 January 2022 to 11 January 2025
Original Certification:	12 January 2022

ACTING DIRECTOR

Tran Quoc Dung

QUACERT - 8 Hoang Quoc Viet, Cau Giay, Ha Noi, Viet Nam

The validity of this certificate can be checked at website: www.quacert.gov.vn and www.jas-anz.org/register

CHỨNG NHẬN TCVN ISO 45001:2018

OCCUPATIONAL HEALTH & SAFETY MANAGEMENT SYSTEM CERTIFICATION

CERTIFICATIONS

CHỨNG CHỈ - CHỨNG NHẬN

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)

QUACERT

GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ thống Quản lý Chất lượng của

CÔNG TY TNHH THÉP SÓNG THẦN

Trụ sở: Đường số 3, Khu công nghiệp Mỹ Xuân A, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Việt Nam

đã được đánh giá và xác nhận phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn

TCVN ISO 9001:2015 / ISO 9001:2015

Phạm vi được chứng nhận: Sản xuất và Cung ứng sản phẩm Thép lá mạ kẽm dạng cuộn và tấm, Thép lá mạ màu dạng cuộn và tấm

Số Giấy chứng nhận: HT 4583.21.17

Hiệu lực Giấy chứng nhận: từ ngày 19/05/2021 đến ngày 18/05/2024

Ngày chứng nhận lần đầu: 19/05/2021

JAS-ANZ

TỔNG CỤC TRƯỞNG — *Tổng cục TCĐLCL* — ThS. Trần Văn Vinh

CHỦ TỊCH — *Hội đồng Chứng nhận* — TS. Phạm Hồng

GIÁM ĐỐC — *Trung tâm Chứng nhận Phù hợp* — ThS. Phạm Lê Cường

TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP

IAF

QUACERT – 8 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam.
Hiệu lực của Giấy chứng nhận này có thể được kiểm tra tại www.quacert.gov.vn và www.jas-anz.org/register

CHỨNG NHẬN TCVN ISO 9001:2015
QUALITY MANAGEMENT SYSTEM CERTIFICATION

CHƯƠNG *CHAPTER* III

PRODUCTS

SẢN PHẨM

Tôn mạ kẽm / *Hot-dipped Galvanized Steel* 34

Tôn mạ màu / *Pre-painted Steel* 40

Tôn mạ điện phân / *Electro-Galvanized Steel* 44

HOT-DIPPED GALVANIZED STEEL

TÔN MẠ KẼM

Mô tả / *Feature*

Tôn mạ kẽm được sản xuất trên dây chuyền mạ kẽm nhúng nóng liên tục hiện đại, áp dụng công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường. Sản phẩm sở hữu khả năng chống ăn mòn vượt trội trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt, đảm bảo độ bền bỉ cho công trình. Bề mặt tôn nhẵn mịn, sáng bóng, cùng cơ tính lý tưởng đáp ứng đa dạng ứng dụng.

Hot-dipped galvanized steel is produced on the Continuous Galvanizing Line (CGL) with modern technology. It offers protection against corrosion from the element and is suitable for roofing purposes. Surface is smooth and shiny.

TÔN MẠ KẼM DẠNG SÓNG
CORRUGATED GALVANIZED STEEL SHEET

TÔN MẠ KẼM DẠNG CUỘN
GALVANIZED STEEL COILS

TÔN MẠ KẼM DẠNG TẤM
GALVANIZED STEEL SHEETS

Ưu điểm / *Advantages*

ĐỘ BỀN CAO
Lớp mạ kẽm dày, hạn chế tác động môi trường, oxi hóa, kéo dài tuổi thọ công trình.

DURABLE
Provides protection against corrosion and oxidation.

KHẢ NĂNG CHỐNG ĂN MÒN CAO
Tạp ra một lớp mạ dày và bền vững, giúp tăng độ bền và tuổi thọ của vật liệu nền.

HIGH CORROSION RESISTANCE
Creates a thick and durable coating, helps to increase the durability and longevity of the base material.

BẢO VỆ TOÀN DIỆN
Lớp mạ bao phủ toàn bộ bề mặt của vật liệu đảm bảo sự bảo vệ đồng đều và toàn diện.

COMPREHENSIVE PROTECTION
The coating covers the entire surface of the material ensuring uniform and comprehensive protection.

CHỐNG TÁC ĐỘNG CƠ HỌC
Lớp mạ có khả năng chống tác động cơ học bao gồm va đập, chống trầy xước và chịu được tải trọng nặng

COMPREHENSIVE PROTECTION
The plating layer is resistant to impact, scratches and can withstand heavy loads.

Cấu tạo / *Composition*

Quy cách / *Product Form*

- **Dạng cuộn**
  Coils
- **Dạng tấm**
  Sheets
- **Dạng sóng tròn**
  Corrugated Sheets
- **Dạng sóng vuông**
  Trapezoidal Sheets

Bề mặt / *Surface*

Bông lớn
Big Spangle

Bông vừa
Regular Spangle

Bông nhỏ
Mini Spangle

Không bông
Zero Spangle

Thông số kỹ thuật / *Specifications*

Phương pháp sản xuất *Manufacturing Method*	Nhúng nóng liên tục *Hot-dipped Galvanization*
Tiêu chuẩn sản xuất *Manufacturing Standard*	JIS G3302 hoặc theo yêu cầu khách hàng *JIS G3302 Or According To Customer Requirements*
Độ dày *Thickness*	0.1 – 0.7 mm
Khổ rộng *Width*	600 – 1250 mm
Đường kính trong *Inner Diameter*	508 (±10mm)
T-bend (Output) *T-bend (Output)*	≤1T
Độ bền kéo *Tensile Strength*	G300 – G550 hoặc theo yêu cầu khách hàng *G300 - G550 Or According To Customer Requirements*
Lớp kẽm mạ *Zinc Coating Mass*	Z3 -Z10 hoặc theo yêu cầu khách hàng *Z3 - Z10 Or According To Customer Requirements*
Bông kẽm *Spangle*	Thông dụng *Regular*
Khối lượng cuộn *Coil Weight*	3 - 10 Tấn/Mts
Xử lý bề mặt *Surface Treatment*	Không | Phủ Cromic | Phủ dầu *None | Chromate | Oil*
Thí nghiệm phun muối *Salt Spray Test*	≥ 200 giờ/ *Hours*

Ứng dụng / *Applications*

LỢP MÁI VÀ VÁCH
ROOFING

XÂY DỰNG DÂN DỤNG
RESIDENTIAL CONSTRUCTION

Cửa sắt, cửa cuốn, bản hiệu pano, quảng cáo,...

Sliding doors, advertisement panels, etc.

CÔNG NGHIỆP SẢN XUẤT CHẾ TẠO
INDUSTRIAL APPLICATION

Sàn Deck, ống thông gió, cán thép làm tôn lợp, dùng làm ống thép, nhà tiền chế, vách ngăn, khung trần...

Ventilation pipes, steel pipes, gutter, etc.

PRE-PAINTED STEEL

TÔN MẠ MÀU

Mô tả / *Description*

Tôn mạ màu, hay còn gọi là tôn màu, nổi bật với khả năng cách nhiệt, cách âm hiệu quả, mang đến không gian sống yên tĩnh và thẩm mỹ. Nhờ lớp mạ hợp kim và sơn phủ đặc biệt, tôn mạ màu có độ bền cao, chống oxy hóa hiệu quả, đảm bảo tuổi thọ lâu dài cho công trình. Với ưu điểm trọng lượng nhẹ, dễ thi công, tôn mạ màu giúp tiết kiệm chi phí xây dựng và bảo trì. Bề mặt tôn nhẵn mịn, dễ dàng lau chùi, góp phần mang lại vẻ đẹp thẩm mỹ cho công trình.

Pre-painted Steel manufactured by Song Than Steel Co., Ltd. adheres to the JIS G3312 with smooth and glossy surface. It's also resistant to scratches and corrosion from the weather.

Manufactured on a modern manufacturing line, Pre-paint Steel is suitable for a variety of applications with properties such as anti-stain and anti-fingerprint; resistant to peeling and scratches during cutting and shaping processes.

Its light weight and appealing aesthetics make it an ideal choice for roofing purposes and other residential applications.

TÔN SONG HÀNH

Ưu điểm / *Advantages*

NHIỀU CÔNG DỤNG

Đáp ứng được nhiều nhu cầu của người dùng như tôn giả ngói, tôn lạnh màu, tôn nhựa lấy sáng, tôn cách nhiệt,.....

ĐỘ THẨM MỸ CAO

Nhiều mẫu mã, màu sắc đa dạng, dễ dàng lựa chọn phù hợp với nhiều công trình xây dựng.

THI CÔNG DỄ DÀNG

Dễ dàng tự lắp đặt cùng với các phụ kiện vít theo đúng trình tự kích thước mà nơi mà bạn muốn lắp đặt.

ĐỘ BỀN CAO

Được phủ nhẹ lớp kẽm bên ngoài vì vậy tôn thường có tuổi thọ rất cao, ở điều kiện tự nhiên bình thường tôn thường độ bên lên đến 30 năm.

MANY USES

Wide array of application such as tile-imitating roofing, roofing with insulating foam layer, etc...

HIGH AESTHETICS

A variety of colours to choose from.

EASY CONSTRUCTION

Ease of use with different tools.

DURABLE

The combination of metal coating and paint layer gives enhance protection against the element.

Cấu tạo / *Feature*

Bảng màu / *Colour Chart*

Màu sắc đa dạng, mẫu mã phong phú mang lại giá trị thẩm mỹ cao cho các công trình.

Diverse colors and rich designs provide high aesthetic value for construction projects.

XANH NGỌC
EMERALD GREEN

XANH RÊU
MOSS GREEN

XANH DƯƠNG TÍM
PURPLE BLUE

TRẮNG SỮA
ORIENTAL WHITE

ĐỎ ĐẬM
DARK RED

VÀNG BE
BEIGE GOLD

NÂU ĐẤT
CHESTNUT BROWN

XÁM LƯNG
GRAY (BACK COAT ONLY)

Thông số kỹ thuật / *Specifications*

Phương pháp sản xuất *Manufacturing Method*	Phủ sơn liên tục *Continuous Colour-coating*
Tiêu chuẩn sản xuất *Manufacturing Standard*	JIS G3321 hoặc theo yêu cầu khách hàng *JIS G3321 Or According To Customer Requirements*
Độ dày *Thickness*	0.1 – 1.0 mm
Khổ rộng *Width*	600 – 1280 mm
Đường kính trong *Inner Diameter*	508 (±10mm)
Khối lượng cuộn *Coil Weight*	3 – 10 tấn (Mts)
Độ bóng *Gloss Level*	Theo yêu cầu khách hàng *According To Customer Requirements*
Loại sơn *Paint*	KCC or AK Vina hoặc theo yêu cầu khách hàng *KCC, AK Vina Or According To Customer Requirements*
Thử nghiệm bút chì *Pencil Hardness Test*	≥ 2H, không trầy xước bề mặt sơn *≥ 2H, No Scratches On The Painted Surface*
Độ bám dính *Adhesion*	Không bong tróc lớp sơn *No Paint Peeling Off*
Lớp sơn mặt lưng *Back Side*	Lớp sơn lót: 5-10μm | Lớp sơn chính: 10-15 μm *Primer: 5-10μm | Finishing Coat: 10-15 μm*
Lớp sơn mặt chính *Top Side*	Lớp sơn lót: 5-10μm | Lớp sơn chính: 5-20 μm *Primer: 5-10μm | Finishing Coat: 5-20 μm*
MEK	≥ 100 DR
Thí nghiệm phun muối *Salt Spray Test*	Mặt chính ≥ 500 giờ | Mặt lưng ≥ 200 giờ *Top Side ≥ 500 Hours | Back Side ≥ 200 Hours*

ELECTRO-GALVANIZED STEEL

TÔN MẠ ĐIỆN PHÂN

Mô tả / *Description*

Thép mạ điện EG là thép cacbon được cán nguội với lớp phủ kim loại có thành phần chính là kẽm được phủ đồng nhất trên toàn bộ cuộn thép bằng phương pháp điện phân. Quá trình điện phân liên tục giúp lớp kẽm bao phủ bề mặt thép với độ dày đặc biệt đồng đều.

EG Steel is produced from coating cold-rolled steel with a layer of zinc using electroplating. This method results in superior surface smoothness and gloss via a more uniform coverage of the coating metal to ensure higher aesthetic qualities.

Ưu điểm / *Advantages*

TÍNH ỨNG DỤNG CAO

APPLICATION

Bề mặt mịn và bóng giúp tôn mạ điện được ứng dụng trong nhiều ngành nghề giá trị cao như công nghiệp ô-tô, đồ gia dụng, linh kiện điện tử,...

The enhanced surface quality makes it suitable for a wider range of application such as in automotive, household appliances, electronics, etc.

THẨM MỸ ĐẸP

SURFACE QUALITY

Lớp mạ kẽm mịn màng, sáng bóng mang đến vẻ đẹp sang trọng cho công trình. Sản phẩm có nhiều màu sắc đa dạng, đáp ứng nhu cầu thẩm mỹ phong phú của khách hàng.

The zinc layer is more uniform and gives a full coverage of the coated material.

Cấu tạo / *Composition*

Đặc tính kỹ thuật / *Characteristic Specifications*

Thông số kỹ thuật *Specifications*				**Đánh giá kỹ thuật** *Technical Review*				
Lớp mạ kẽm Zinc coat-ing	**Lớp mạ** Coating Layer	**Độ dày** Thickness	**Khổ rộng** Width	**Chống ăn mòn** Anti corrosion	**Khả năng dẫn nhiệt** Thermal conductivity	**Bôi trơn** Lubrication	**Độ bám sơn** Paint adhesion	**Chống trầy xước** Scratch resistance
E3 - E20	Không xử lý No Treatment	**0.18 - 1.40**	**600 - 1250**	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A
	Chromate			Tốt/ Good	Rất tốt/ Very Good	Tốt/ Good	Rất tốt/ Very Good	Tốt/ Good
	Phủ phốt phát Phosphate			Tốt/ Good	Không tốt/ Not Good	Rất tốt/ Very Good	Rất tốt/ Very Good	Không tốt/ Not Good
	Hoạt hóa màu Color Activation			Tốt/ Good	Rất tốt/ Very Good	Tốt/ Good	Rất tốt/ Very Good	Tốt/ Good
	Phủ Antifinger Anti-finger-print			Rất tốt/ Very Good	Không tốt/ Not Good	Tốt/ Good	Không tốt/ Not Good	Rất tốt/ Very Good

Thông số kỹ thuật / *Specifications*

Phương pháp sản xuất *Manufacturing Method*	Mạ điện phân *Electrolytic Plating*
Tiêu chuẩn sản xuất *Manufacturing Standard*	JIS G3313 hoặc theo yêu cầu khách hàng *JIS G3313 Or According To Customer Requirements*
Độ dày *Thickness*	0.3 - 1.4 mm
Khổ rộng *Width*	600 - 1250 mm
Đường kính trong *Inner Diameter*	508 (±10mm)
T-bend (Output) *T-bend (Output)*	≤1T
Độ bền kéo *Tensile Strength*	G270-G550 hoặc theo yêu cầu khách hàng *G270-G550 Or According To Customer Requirements*
Lớp kẽm mạ *Zinc Coating Mass*	E3 – E20
Khối lượng cuộn *Coil Weight*	3.5 - 10 Tấn/Mts
Xử lý bề mặt *Surface Treatment*	*Không | Phốt phát + Kháng dấu vân tay | Cromic + Kháng dấu vân tay | Phủ dầu* *None | Phosphate + Antifinger l Chromate + Antifinger | Cover with oil*
Thí nghiệm phun muối *Salt Spray Test*	≥ 200 giờ / Hours

Ứng dụng / *Applications*

THIẾT BỊ GIA DỤNG, VĂN PHÒNG
HOUSEHOLD APPLIANCES

Tivi, quạt điện, tủ lạnh, máy giặt, lò vi sóng, máy in, máy photocopy.....
TV, electric fan, refrigerator, washing machine, microwave...

CÔNG NGHIỆP SẢN XUẤT CHẾ TẠO
MANUFACTURING INDUSTRY

Cửa sắt, cửa cuốn, công nghệ sản xuất Ô tô, bản hiệu pano, quảng cáo,...
Sliding doors, advertisement panels, etc.

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT Ô TÔ, XE MÁY
AUTOMOBILE AND MOTORCYCLE MANUFACTURING TECHNOLOGY

Các bộ phận thân vỏ và linh kiện bên ngoài của xe,...
Vehicle exterior parts and components,...

CHƯƠNG / *CHAPTER* IV

MANUFACTURING PROCESS

QUY TRÌNH SẢN XUẤT

Dây chuyền mạ kẽm nhúng nóng liên tục / *Continuous Galvanizing Line (CGL)* 50

Dây chuyền mạ màu liên tục/ *Continuous Colour-coating Line (CCL)* 54

Continuous Galvanizing Line

DÂY CHUYỀN MẠ KẼM NHÚNG NÓNG LIÊN TỤC

Mô tả / *Description*

Thép cán nguội được nhúng vào kẽm nóng chảy và hình thành nên lớp kẽm bảo vệ cho lớp thép nền. Công nghệ sản xuất đơn giản giúp đảm bảo giá thành cạnh tranh trong khi vẫn giữ được yêu cầu cho độ bền của sản phẩm.

Cold-rolled steel is dipped into hot molten zinc which forms a protective layer to protect against corrosion. With the simple produion method that is widely applied, galvanized steel combines low-cost with proven durability.

Nguyên liệu đầu vào / *Input Material*

Đầu vào của dây chuyền là thép cán nguội dạng cuộn được nhập khẩu từ các công ty thép hàng đầu thế giới như JFE Steel Corporation, Posco, Marubeni Itochu Steel,...

The input of the line is cold-rolled steel coil (CRC) imported from the world's leading steel companies such as JFE Steel Corporation, Posco, Marubeni Itochu Steel,...

Loại nguyên liệu *Input Material*	Thép Cán nguội - Cold-rolled Steel Coil *Cold-rolled Steel Coil*
Tiêu chuẩn sản phẩm *Product Standards*	JIS G3141, SAE 1006, 1008 hoặc tương đương *JIS G3141, SAE 1006, 1008 Or Equivalent*
Độ dày *Thickness*	0.1 - 0.7 mm
Khổ rộng *Width*	600 - 1250 mm
Khối lượng cuộn *Coil Weight*	3.5 - 12 Tấn/Mts
Đường kính ngoài cuộn *Outer Diameter*	900 - 1.500 mm
Đường kính trong cuộn *Inner Diameter*	508 mm

Sản phẩm đầu ra / *Product*

Tôn mạ thành phẩm tuân theo tiêu chuẩn nhà máy hoặc theo yêu cầu của khách hàng.

Galvanized steel adheres to the specifications set by the factory or as requested by our customers.

Loại sản phẩm *Product*	Tôn Mạ Kẽm Dạng Cuộn *Galvanized Steel Coil*
Tiêu chuẩn chất lượng *Quality Standards*	JIS G3302 hoặc tương đương *JIS G3302 Or Equivalent*
Khổ rộng *Width*	600 - 1250 mm
Khối lượng cuộn *Coil Weight*	3 - 5 Tấn/Mts
Đường kính trong cuộn *Inner Diameter*	508 mm
Khối lượng kẽm phủ *Mass Of Coated Zinc*	30 - 100g/m² hoặc theo yêu cầu của khách hàng *30 - 100g/m² Or According To Customer's Request*

Lưu đồ sản xuất / *Manufacturing Flow Chart*

DÂY CHUYỀN MẠ KẼM NHÚNG NÓNG LIÊN TỤC
CONTINUOUS HOT-DIP GALVANIZING LINE

- **Sản phẩm** / *Product*
  Thép Mạ Kẽm Dạng Cuộn
  Galvanized Steel in Coils
- **Công nghệ** / *Origin*
  Posvina – Hàn Quốc / *Korea*
- **Hiệu chỉnh** / *Customization*
  Thép Sóng Thần / *Song Than Steel Co., Ltd.*
- **Năng lực sản xuất** / *Capacity*
  130,000 Tấn / năm *Mts/Year*

Ghi chú / *Note*

1 **Nguyên liệu** / *In Material*
2 **Xả cuộn** / *Uncoiler*
3 **Máy hàn** / *Welder*
4 **Tháp tích tụ** / *Entry Accumulator*
5 **Tẩy dầu** / *De-greasing Unit*
6 **Tẩy rỉ** / *Pickling*
7 **Lò gia nhiệt** / *Heating Unit*
8 **Mạ nhúng kẽm** / *Zinc Pot*
9 **Tháp làm nguội** / *Cooling Tower*
10 **Phủ Cromic** / *Passivation Unit*
11 **Tháp tích tụ đầu ra** / *Exit Accumulator*
12 **Máy cắt** / *Shearing Unit*
13 **Thu cuộn** / *Recoiler*

Quy trình sản xuất / *Manufacturing Process*

1. **NGUYÊN LIỆU** *INPUT MATERIAL*
2. **TẨY DẦU** *DEGREASING / PICKLING*
3. **MẠ KẼM** *ZINC COATING*
4. **PHỦ COMIC** *PASSIVATION – CHROMATE*
5. **THÀNH PHẨM** *PRODUCT*

CONTINUOUS COLOUR-COATING LINE (CCL)

DÂY CHUYỀN MẠ MÀU (CCL)

Mô tả / *Description*

Dây chuyền phủ màu liên tục kết hợp mạ điện giúp tối ưu hóa chi phí sản xuất và đa dạng hóa các loại sản phẩm trên dây chuyền. Một số loại sản phẩm bao gồm tôn kẽm màu, tôn lạnh màu, tôn điện màu.

The CCL combines colour-coating and electro-galvanization functions onto one manufacturing line to reduce cost while still maintaining quality. Common products include: PPGI, PPGL, PPEG.

Nguyên liệu đầu vào / *Input Material*

Nguyên liệu đầu vào đa dạng: từ thép cán nguội đến các loại tôn bán thành phẩm đã qua mạ kim loại. Nguồn nguyên liệu thông dụng được nhập từ Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật bản và sản xuất trong nước.

Types of input material varies from cold-rolled steel to galvanized steel of different metal coatings. Materials are often sourced from China, Korea, Japan and the domestic market.

Loại nguyên liệu *Input Material*	Các loại thép mạ thông dụng *Multiple Types*
Độ dày *Thickness*	0.16 - 1.2 mm
Khổ rộng *Width*	600 - 1250 mm
Khối lượng cuộn *Coil Weight*	3.5 - 12 Tấn/Mts
Đường kính ngoài cuộn *Outer Diameter*	900 - 1.500 mm
Đường kính trong cuộn *Inner Diameter*	508 mm

Sản phẩm đầu ra / *Product*

Đầu ra của dây chuyền là tôn mạ màu dạng cuộn với các độ dày khác nhau theo yêu cầu của khách hàng

The output of the line is Pre-painted Steel Coils with different thicknesses according to customer requirements.

Loại sản phẩm *Product*	Thép mạ màu dạng cuộn, thép mạ điện phân dạng cuộn *Color-coated Steel Coil or Electro-Galvanized Steel Coil*
Tiêu chuẩn chất lượng *Quality Standards*	JIS G3302, JIS G3322 hoặc tương đương *JIS G3302, JIS G3322 Or Equivalent*
Độ dày *Thickness*	0.3 - 1.4 mm
Khổ rộng *Width*	600 - 1250 mm
Khối lượng cuộn *Coil Weight*	3 - 5 Tấn/Mts
Đường kính trong cuộn *Inner Diameter*	508 mm
Độ dày lớp sơn *Dry Film Thicnkess (DFT)*	Theo tiêu chuẩn nhà máy hoặc yêu cầu của khách hàng *Based on factory specification or according to customer requirements*
Lớp mạ kẽm *Zinc Coating*	E3 - E20

Lưu đồ sản xuất / *Manufacturing Flow Chart*

DÂY CHUYỀN MẠ SƠN MÀU LIÊN TỤC
CONTINUOUS COLOUR-COATING LINE (CCL)

- **Sản phẩm** / *Product*

  Tôn Lạnh Mạ Màu | Tôn Kẽm Mạ Màu | Tôn Mạ Điện | Tôn Mạ Điện Phủ Màu

  PPGL | PPGI | EG | PPEG

- **Công nghệ** / *Origin*

  Posvina – Hàn Quốc / *Korea*

- **Hiệu chỉnh** / *Customization*

  Thép Sóng Thần / *Song Than Steel Co., Ltd.*

- **Năng lực sản xuất** / *Capacity*

  90,000 Tấn / năm *Mts / year*

Ghi chú / *Note*

1 **Máy xả cuộn** / *Uncoiler*
2 **Nối cuộn** / *Welder*
3 **Bồn tẩy rửa** / *Degreasing Unit*
4 **Bồn tẩy rỉ** / *Pickling Tank*
5 **Hệ thống sấy khô** / *Drying Oven*
6 **Phủ Cromic** / *Passivation (Chromate)*
7 **Phòng sơn lót** / *Primer Coating*
8 **Hệ thống sấy khô** / *Drying Oven*
9 **Phòng sơn chính** / *Finishing Coating*
10 **Hệ thống sấy khô** / *Drying Oven*
11 **Dàn bù ra** / *Exit Accumulator*
12 **Máy cắt cuộn** / *Shearing Unit*
13 **Máy thu cuộn** / *Recoiler*

Quy trình sản xuất / *Manufacturing Process*

1. **NGUYÊN LIỆU ĐẦU VÀO** *INPUT MATERIAL*
2. **RỬA - TẨY RỈ** *DEGREASING & PICKLING*
3. **THỤ ĐỘNG HÓA BỀ MẶT** *PASSIVATION (CHROMATE/ PHOSPHATE)*
4. **PHỦ LỚP SƠN LÓT** *PRIMER COATING.*
5. **PHỦ LỚP SƠN CHÍNH** *FINISHING COATING*
6. **THÀNH PHẨM** *PRODUCT*

QUALITY CONTROL

KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG

Được sản xuất theo tiêu chuẩn JIS G3302 đối với tôn mạ kẽm và JIS G3312 với tôn mạ màu, Công ty TNHH Thép Sóng Thần khát khao được phục vụ Quý khách hàng với các sản phẩm chất lượng ổn định cùng mức giá cạnh tranh trên thị trường.

Manufactured according to the JIS G3302 for galvanized steel and JIS G3312 for colour-coated steel, we aspire to better serve our customers with reliable products at competitive price in the market.

Phương pháp kiểm tra / *Test Method*

1

Kiểm tra bề mặt lớp mạ

Product Surface Quality

Để đảm bảo sản phẩm thép có bề mặt hoàn thiện, quá trình kiểm tra bề mặt mạ được thực hiện kỹ lưỡng, tránh bong, tróc, vết nứt,...

The surface is examined thoroughly to check for scratches, lamination, or any faults to remove from the end product.

2

Kiểm tra độ cứng thành phẩm

Tensile Strength

Sử dụng các thiết bị kiểm tra độ cứng như máy đo độ cứng Rockwell hoặc Brinell để đo lường và đánh giá độ cứng của thành phẩm.

The product tensile strength is tested with a variety of tests from samples taken from each product coil.

3

Kiểm tra độ dày lớp mạ

Coating Mass/Thickness

Công ty sử dụng các thiết bị đo độ dày như máy đo độ dày lớp mạ bằng siêu âm hoặc từ tính để kiểm tra độ dày của lớp mạ trên bề mặt thép. Quá trình này đảm bảo lớp mạ có độ dày đồng đều và đạt yêu cầu kỹ thuật.

A variety of techniques and equipment are used in examining the coating layer. This ensures the coating mass is uniform and adheres to the technical specification required.

VI

PARTNERS & CUSTOMERS

ĐỐI TÁC & KHÁCH HÀNG

JFE

VAS Steel

SSSC

KCC VIET NAM

VNSTEEL

POSCO

NIPPON STEEL

AK VINA

MARUBENI ITOCHU STEEL

www.songthansteel.vn

CÔNG TY TNHH THÉP SÓNG THẦN

SONG THAN STEEL CO., LTD.

Nhà máy 1: Lô O, KCN Sóng Thần I, Dĩ An, Tỉnh Bình Dương

Factory 1: Lot O, Song Than I Industrial Park, Di An, Binh Duong Province

Nhà máy 2: Đường Số 3, KCN Mỹ Xuân A, Mỹ Xuân, Phú Mỹ, Bà Rịa - Vũng Tàu

Factory 2: Road No. 3, My Xuan A Industrial Park, My Xuan, Phu My, Ba Ria - Vung Tau

3502237470

(+84.274) 3752198

(+84.274) 3790738

info@songthansteel.vn